TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 02 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 371/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Thanh T.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 09/87/229 H, K, L, Hải Phòng.

Nơi ở hiện nay: Số 72/48 đường N, T 1, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Y.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 09/87/229 H, K, L, Hải Phòng.

Nơi ở hiện nay: Số 72/48 đường N, T 1, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Y và anh Trần Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Y và anh Trần Thanh T cùng thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao 02 con chung Trần Bảo N, sinh ngày 08/3/2008 và Trần Hải M, sinh ngày 02/8/2011 cho chị Lê Thị Y trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Y và anh T cùng xác nhận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh T tự nguyện nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh T đã nộp tạm ứng án phí 300.000đồng; trả lại cho anh T 150.000đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số số 0005396 ngày 17/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận H;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận H;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND phường H, quận L, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mạnh